

MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỨC ĐẨY HOẠT ĐỘNG ĐĂNG KÝ CHỈ DẪN ĐỊA LÝ - XÂY DỰNG THƯƠNG HIỆU CHO NÔNG SẢN VIỆT NAM

ThS. BÙI THỊ HẰNG NGA

Chỉ dẫn địa lý nông sản là dấu hiệu dùng để chỉ các mặt hàng nông sản có nguồn gốc từ khu vực, địa phương, vùng lãnh thổ hay quốc gia cụ thể với các yếu tố đặc trưng về chất lượng, đặc tính của sản phẩm được tạo nên bởi điều kiện địa lý từ khu vực, vùng, lãnh thổ, quốc gia đó. Theo TS. Nguyễn Minh Châu, muốn có được thương hiệu nông sản mạnh, chúng ta phải quay trở lại đúng quy trình: sản xuất đủ điều kiện, đăng ký tên gọi xuất xứ (chỉ dẫn địa lý) và xây dựng uy tín của thương hiệu¹. Do vậy, việc đăng ký chỉ dẫn địa lý là một yêu cầu, đòi hỏi quan trọng, là bước khởi đầu, trong việc xây dựng thương hiệu cho nông sản².

Cho nên, bảo hộ chỉ dẫn địa lý và tên gọi xuất xứ cho hàng nông sản đang được xem là một hướng đi có hiệu quả nhằm bảo vệ tên tuổi và nâng cao giá trị cho nông sản.

*Chất lượng sản phẩm + danh tiếng
+ độ chắc chắn về pháp lý = sự thành công của sản phẩm.*

Với điều kiện tự nhiên thuận lợi,

hiện cả nước có khoảng 180 địa danh gắn liền với khoảng 220 loại đặc sản ẩm thực, văn hóa như trà, cà phê, cây trái, rau quả trong đó có rất nhiều mặt hàng nông sản. Hiện miền Bắc đang sở hữu trên 100 sản vật như bưởi Đoan Hùng, hồi Lạng Sơn, cốm Làng Vòng, vải thiều Thanh Hà, chè Tân Cương – Thái Nguyên, chè Shan Tuyết – Mộc Châu, gạo tám Xoan Hải Hậu... Miền Trung có khoảng 30 sản vật như thanh trà Huế, cam Vinh... Miền Nam có khoảng 90 sản vật như thanh long Bình Thuận, nho Ninh Thuận, sầu riêng Cái Mơn, vú sữa Lò Rèn, gạo Hồng Dân – Phước Long... Đặc biệt, địa danh Đà Lạt có đến chín đặc sản như bơ, bắp cải, cải thảo, chuối, đào, địa lan, hoa hồng, xà lách, súp lơ.

Tuy nhiên, trên thực tế hoạt động bảo hộ và sử dụng chỉ dẫn địa lý cho hàng nông sản – tài sản quốc gia của chúng ta vẫn chưa đạt được hiệu quả. Cụ thể, từ năm 2005 đến năm 2008, tổng số chỉ dẫn địa lý được cấp bằng và đăng bạ cho các nông sản tại Việt Nam là 09 văn bằng (quyết định đăng bạ) Cụ thể như sau:

¹ Báo Kinh tế Nông thôn, ngày 30 tháng 1 năm 2007

² Theo ông Trần Việt Hùng, Phó cục trưởng Cục sở hữu trí tuệ - nguồn: vov.org.vn, ngày 06/02/2007

TT	Năm	Cơ quan đăng ký	Địa danh	Sản phẩm
1	2005	UBND tỉnh Đắk Lắk	Buôn Ma Thuột	Cà phê nhân
2		Sở KH-CN tỉnh Kon Tum	Ngọc Linh	Sâm
3	2006	Sở KH-CN tỉnh Phú Thọ	Đoan Hùng	Bưởi quả
4		Sở KH-CN tỉnh Lạng Sơn	Lạng Sơn	Hoa hồi
5		Hiệp hội gạo tám xoan Hải Hậu	Hải Hậu	Gạo tám
6		UBND huyện Thanh Hà, Hải Dương	Thanh Hà	Vải thiều
7	2007	Sở KH-CN tỉnh Nghệ An	Vinh	Cam
8	2008	Sở KH-CN tỉnh Bạc Liêu	Hồng Dân	Gạo một bụi đỏ
9		UBND tỉnh Thái Nguyên	Tân Cương	Chè

Nguồn:

<http://wto.nciec.gov.vn/Lists/Quy%20tc%20xut%20x/DispForm.aspx?ID=5&Source=http%3A%2F%2Fwto%2Enciec%2Egov%2Evn%2FLists%2FQuy%2520tc%2520xut%2520x%2FAllItems%2Easpx>

So với tiềm năng của các địa phương thì số lượng này còn quá ít ỏi. Có nhiều lý do khách quan và chủ quan lý giải điều này, nhưng dưới góc độ các quy định pháp luật thì hệ thống pháp luật của chúng ta về đăng ký, sử dụng chỉ dẫn địa lý chưa phù hợp, do đó khả năng thực thi còn yếu, không tạo được hành lang pháp lý chắc chắn cho hoạt động của các chủ thể, cụ thể:

(i) Chưa quy định rõ ràng về quyền sở hữu, quyền quản lý và quyền sử dụng đối với chỉ dẫn địa lý.

(ii) Chưa có các quy định cụ thể về việc xây dựng một hồ sơ đăng ký chỉ dẫn địa lý; hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý và thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý.

(iii) Chưa quy định rõ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đăng ký, cho phép sử dụng và bảo vệ quyền đối với chỉ dẫn địa lý như: các cơ quan chuyên môn, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân sử dụng...

(iv) Các quy định như: bản mô tả, tính chất/ chất lượng/ danh tiếng của sản phẩm phải kèm theo tài liệu xác nhận rằng các thông tin về tính chất/ chất lượng/ danh tiếng là có căn cứ và xác thực (kết quả, khảo nghiệm, nghiên cứu, điều tra...) nhưng lại không quy định cụ thể ai sẽ là người có thẩm quyền xác nhận các tài liệu này.

(v) Chưa có quy định cụ thể về phương pháp khoanh vùng sản phẩm, mô tả chất lượng và quy trình sản xuất đặc

thù. Vì thế, các địa phương hiện nay thực hiện các công việc này một cách tùy tiện.

Do vậy, để khai thác tiềm năng phong phú các đặc sản trong nước được bảo hộ chỉ dẫn địa lý, ngành nông nghiệp cần triển khai ngay một số biện pháp sau nhằm xây dựng, quản lý và khai thác các nông sản có tiềm năng dựa vào cơ chế bảo hộ chỉ dẫn địa lý:

1. Nhà nước cần xây dựng thể chế, chính sách nhằm hỗ trợ cho việc phát triển nông sản là đặc sản của địa phương.

2. Hoàn thiện hệ thống pháp luật về đăng ký, quản lý, sử dụng và bảo vệ chỉ dẫn địa lý theo hướng: cụ thể hoá các nội dung, nhất là nội dung liên quan đến quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý để đẩy mạnh hoạt động này; quy định rõ ràng quyền sở hữu, quyền quản lý và quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý.

3. Quy định rõ vai trò của các cơ quan quản lý, cơ quan chuyên môn, chủ thể sử dụng, tổ chức tập thể, hiệp hội... trong việc quản lý, khai thác, sử dụng và bảo vệ quyền đối với chỉ dẫn địa lý.

4. Xây dựng mô hình chuẩn về xây dựng, quản lý, khai thác các sản phẩm có tiềm năng được bảo hộ chỉ dẫn địa lý, đưa cơ chế bảo hộ chỉ dẫn địa lý vào một phần trong chính sách phát triển nông nghiệp. Đồng thời ngành nên sớm xúc tiến việc đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý ra nước ngoài cho những nông sản đã đăng ký bảo hộ trong nước, đặc biệt ở những quốc gia có nhiều người Việt sinh sống như Mỹ,

Pháp, Đức, Nga...

5. Các địa phương nên rà soát lại các đặc sản, tiến hành các thủ tục đăng ký chỉ dẫn địa lý cho các đặc sản này, rồi tổ chức khai thác, quản lý, có thể xây dựng mô hình chuẩn cho một sản phẩm rồi nhân rộng ra. Công tác chống sản xuất, buôn bán hàng hoá giả mạo chỉ dẫn địa lý trên địa bàn nên được tăng cường nhằm bảo vệ danh tiếng, uy tín của các sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý.

Đăng ký bảo hộ, sử dụng hiệu quả chỉ dẫn địa lý cho nông sản là biện pháp tối ưu để phát triển sản phẩm đặc trưng của mỗi địa phương nhằm nâng cao giá trị kinh tế và sức cạnh tranh cho nông sản Việt Nam. Tuy vậy, để đạt được mục tiêu như mong muốn, đòi hỏi hệ thống pháp luật về chỉ dẫn địa lý tại Việt Nam phải có sự thay đổi cả về hình thức và nội dung, nhằm đáp ứng được tiềm năng bảo hộ của các đặc sản địa phương, thúc đẩy việc xây dựng thương hiệu cho nông sản.

Do đó, thời gian tới các cơ quan ban ngành có liên quan cần phải triển khai đồng bộ các giải pháp nêu trên để đẩy mạnh hơn nữa hoạt động đăng ký chỉ dẫn địa lý nói chung và chỉ dẫn địa lý cho nông sản nói riêng, góp phần tăng số lượng chỉ dẫn địa lý được đăng ký cũng như tăng cường sự quản lý và kiểm soát chất lượng sản phẩm, nhằm phát huy thế mạnh cạnh tranh và bảo tồn các đặc sản địa phương, xây dựng thương hiệu quốc gia.